

Số: /QĐ-UBND

Nga My, ngày 11 tháng 4 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024

#### ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA MY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số: 4556/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của UBND huyện Phú Bình về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Phú Bình năm 2024;

Xét đề nghị của Ban Tài chính xã;

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Nga My Quý 1 năm 2024 (Theo các biểu số 113/CKTC-NSNN; 114/CKTC-NSNN; 115/CKTC-NSNN kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã, HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Như điều 3
- Lưu: Vp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàn

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024**

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2024	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>10.146.100,00</b>	<b>4.331.467,719</b>	<b>42,7</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	64.000	17.585	27,5
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	142.000	46.782,719	32,9
3	Thu bổ sung	9.903.000	4.230.000	42,7
	- Thu bổ sung cân đối	7.673.000	2.000.000	26
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.230.000	2.230.000	100,00
4	Thu chuyên nguồn	37.100	37.100	100,00
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>8.716.000</b>	<b>2.693.692,532</b>	<b>30,9</b>
1	Chi đầu tư phát triển	837.000	837.000	100
2	Chi thường xuyên	7.757.000	1.856.692,532	23,9
3	Dự phòng	122.000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2024		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>10.209.100</b>	<b>10.146.100</b>	<b>4.471.778,99</b>	<b>4.331.467.719</b>	<b>43,80</b>	<b>42,7</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>64.000</b>	<b>64.000</b>	<b>17.585</b>	<b>17.585</b>	<b>27,5</b>	<b>27,5</b>
	Phí, lệ phí	31.000	31.000	11.085	11.085	<b>35,8</b>	<b>35,8</b>
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định				0		
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân				0		
	Thu khác	33.000	33.000	6.500	6.500	<b>19,7</b>	<b>19,7</b>
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>205.000</b>	<b>142.000</b>	<b>187.093,99</b>	<b>46.782,719</b>	<b>91,3</b>	<b>32,9</b>
1	Các khoản thu phân chia	39.000	39.000	35.606,196	22.553,101	<b>91,3</b>	<b>57,8</b>
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000	30.000	0	0	<b>0</b>	<b>0</b>
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình				0,0		
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	9.000	9.000	9.500	9.500,0	<b>105,6</b>	<b>105,6</b>
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất			26.106,196	13.053.101		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	166.000	103.000	151.487,794	24.229.618	<b>91,3</b>	<b>23,5</b>
	- Thuế GTGT	108.000	103.000	25.239,184	24.229,618	<b>23,4</b>	<b>23,5</b>
	- Thuế thu nhập cá nhân	58.000	0	126.248,610	0	<b>217,7</b>	
	- Thu tiền sử dụng đất		0		0		
	- Thuế thu nhập cá nhân CNBĐS		0		0		
	- Thu phạt kinh doanh khác				0		
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>				0		
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	37.100	37.100	37.100	37.100	<b>100</b>	<b>100</b>
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>		0		0		
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	9.903.000	9.903.000	4.230.000	4.230.000	<b>42,7</b>	<b>42,7</b>
	- Thu bổ sung cân đối	7.673.000	7.673.000	2.000.000	2.000.000	<b>26</b>	<b>26</b>
	- Thu bổ sung có mục tiêu	2.230.000	2.230.000	2.230.000	2.230.000	<b>100</b>	<b>100</b>

## ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị:  
1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	Tổng số	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8=5/2	10=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>8.716.000</b>	<b>837.000</b>	<b>7.879.000</b>	<b>2.693.692,532</b>	<b>837.000</b>	<b>1.856.692,532</b>	<b>30,9</b>	<b>100</b>	<b>23,6</b>
	Trong đó									
1	Chi dân quân tự vệ, ANTT	1.385.000		1.385.000	270.580,35		270.580,35	19,5		19,5
2	Chi giáo dục	0		0						
3	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		0						
4	Chi y tế	149.040		149.040	37.260		37.260	25		25
5	Chi văn hóa, thông tin	65.000		65.000	22.050		22.050	33,9		33,9
6	Chi phát thanh, truyền thanh	0		0	0,0					
7	Chi thể dục thể thao	25.000		25.000	0,0			0,00		0,00
8	Chi bảo vệ môi trường	15.000		15.000	0,0					
9	Chi các hoạt động kinh tế	837.000	837.000		837.000	837.000			100	
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	5.894.960		5.894.960	1.470.808,182		1.470.808,182	25		25
11	Chi cho công tác xã hội	223.000		223.000	55.994		55.994	25,1		25,1
12	Chi khác	0		0						
13	Dự phòng ngân sách	122.000		122.000	0,0					

# **CÔNG KHAI THUYẾT MINH**

## **Tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Nga My quý 1 năm 2024**

### **1. Thu ngân sách Nhà nước ( Biểu số 114/CKTC-NSNN)**

Dự toán năm 2024:

- Thu ngân sách xã: 10.146.100.000 đồng ( Bỏ sung chi xây dựng 2.230.000.000 đồng )

- Thực hiện thu quý 1/2024 là: 4.331.467.719 đồng đạt 42,7, % so với dự toán

Trong đó: + Các khoản thu 100%: 17.585.000 đồng đạt 27,5 %

+ Các khoản phân chia theo tỷ lệ: 46.782.719 đồng đạt 32,9 % dự toán.

- Thu bổ sung trợ cấp từ ngân sách cấp trên: 2.000.000.000 đồng đạt 26% dự toán, thu chuyển nguồn ngân sách năm trước: 37.100.000 đồng. Một số khoản thu đạt khá và vượt như; Thuế GTGT 24.229.618 đồng đạt 23,5% dự toán; Phí,lệ phí: 11.085.000 đồng đạt 35,8% dự toán; Phí môn bài 9.500.000 đồng đạt 105,6% dự toán...

Nhìn chung về thu ngân sách xã thực hiện trong quý 1/2024 đảm bảo dự toán chi các hoạt động

### **2. Chi ngân sách nhà nước ( Biểu số 115/CK-TC-NSNN)**

- Dự toán năm 2024: 8.716.000.000 đồng

- Chi thực hiện quý 1 là: 2.693.692.532 đồng đạt 30,9% dự toán

Trong đó: + Chi thường xuyên: 1.856.692.532 đạt 23,6% dự toán

+ Chi đầu tư: 837.000.000 đồng ( Chi trả nợ công trình Xây dựng tuyến đường trục xã từ UBND xã Nga My đi xóm Phú Xuân: 837.000.000 đồng )

Chi thường xuyên trong quý 1 năm 2024 đã đảm bảo chi lương và các khoản chi thường xuyên, chính sách an ninh xã hội, chi các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của xã theo dự toán huyện giao.

Số: /TB-UBND

Nga My, ngày 11 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính Phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp Ngân sách;

Căn cứ Quyết định số: 124 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 04 năm 2024 của UBND xã Nga My về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024;

Theo Biên bản niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024;

Nay UBND xã Nga My thông báo về việc niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024 cụ thể như sau:

Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Nga My và công khai trên trang cổng thông tin điện tử của xã, Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

Thời gian công khai: 32 ngày kể từ ngày 11/04/2024 đến ngày 13/05/2024.

Ủy ban nhân dân xã Nga My thông báo tới các ngành đoàn thể, cơ quan và các đơn vị liên quan được biết./.

#### Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- TT. Đảng ủy - TT.HĐND xã;
- Các tổ chức Đoàn thể;
- Lưu VP;

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàn

Nga My, ngày 11 tháng 04 năm 2024

**BIÊN BẢN**

**Niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán  
ngân sách xã Quý 1 năm 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Hôm nay, vào hồi 9h30 ngày 11 tháng 04 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã Nga My.

**1. Thành phần**

- Ông: Nguyễn Văn Hoàn - Chủ tịch UBND xã;
- Bà: Nguyễn Hải Hậu - Phó CTHĐND, Chủ tịch công đoàn;
- Bà: Nguyễn Thị Huyền - Phụ trách kế toán;
- Bà: Hà Thị Hiền - CC VP-TK- Thư ký.

**2. Nội dung**

- Tiến hành niêm yết công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2024: Số liệu công khai theo Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 11/04/2024 của UBND xã Nga My.

- Hình thức công khai: Dán niêm yết tại Trụ sở UBND xã Nga My và công khai trên trang cổng thông tin điện tử của xã, Thông báo trên hệ thống loa truyền thanh của xã.

- Thời gian niêm yết công khai: 32 ngày, kể từ 9h30 ngày 11/04/2024 đến 9h30 ngày 13/05/2024.

Giao cho bà Nguyễn Thị Huyền tổ chức tiếp nhận các ý kiến thắc mắc, phản hồi trong quá trình công khai, báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND xã xem xét, xử lý theo quy định.

Biên bản kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút cùng ngày. Biên bản được lập thành 01 bản lưu cùng hồ sơ công khai tài chính năm 2024 của UBND xã Nga My./.



Nguyễn Văn Hoàn

**CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN**

Nguyễn Hải Hậu

**NGƯỜI GHI BIÊN BẢN**

Hà Thị Hiền

# LĨNH VỰC ĐIỀU HÀNH VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**YÊN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**  
**LƯC GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
Định số: 2488/QĐ-UBND ngày 14/10/2022;  
Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

STT	TTHC áp dụng tại bộ phận TN&TKQ		Thời gian giải quyết	Lệ phí	Ghi chú
	Một cửa	Một cửa liên thông			
1	X		Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện thủy nội địa: 70.000 đồng/giấy	
2	X		Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện thủy nội địa: 70.000 đồng/giấy	
3	X		Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Lệ phí đăng ký, cấp biển phương tiện thủy nội địa: 70.000 đồng	

# LĨNH VỰC TÀI CHÍNH

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA MY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI**  
**SỐ LIỆU VÀ THUYẾT MINH TÌNH HÌNH**  
**THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ**  
**QUÝ I NĂM 2024**

Nga My, tháng 04 năm 2024

# LĨNH VỰC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA MY CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ**  
**LĨNH VỰC KẾ HOẠCH - ĐẦU TƯ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 30/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)

STT	Tên thủ tục hành chính	TTHC tại bộ phận TN&TKQ
	LĨNH VỰC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ (STTHC)	Một cửa
1	Thông báo thành lập tổ hợp tác	X
2	Thông báo thay đổi tổ hợp tác	X
3	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	X